

Số: 256 /BC-UBND

An Giang, ngày 31 tháng 3 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật số 14 ngày 20/6/2017 về quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ

Thực hiện Kế hoạch số 38/KH-BCA-C06 ngày 02/02/2023 của Bộ Công an về Tổng kết 05 năm triển khai, thực hiện Luật Quản lý, sử dụng vũ khí, vật liệu nổ và công cụ hỗ trợ được Quốc hội khoá XIV thông qua ngày 20/6/2017 (sau đây viết tắt là Luật QLSD VK, VLN, CCHT), Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang báo cáo kết quả thực hiện như sau:

I. ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH CÓ LIÊN QUAN

An Giang là tỉnh vùng biên, có chung đường biên giới với tỉnh Takeo và Kandal của Vương Quốc Campuchia (chiều dài đường biên với trên bộ là hơn 98 km). Đơn vị hành chính gồm 08 huyện, 02 thành phố và 01 thị xã (05 huyện, thị xã, thành phố biên giới), 156 xã, phường, thị trấn (18 xã, phường, thị trấn biên giới giáp với 06 huyện, 13 xã của Campuchia), có 02 cửa khẩu quốc tế, 02 cửa khẩu quốc gia và hàng trăm đường mòn, lối mở, đường dân sinh thông thương với Campuchia tạo điều kiện thuận lợi cho hoạt động giao lưu phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội giữa hai bên. Tuy nhiên, đây cũng là nguyên nhân gây nhiều khó khăn cho công tác tuần tra, kiểm soát, đảm bảo an ninh, trật tự trên tuyến biên giới. Thêm vào đó, trong giai đoạn kháng chiến chống Mỹ rồi đến chiến tranh biên giới Tây Nam, An Giang còn là nơi có nhiều căn cứ hậu cần của ta lẫn địch nên số lượng vũ khí, đạn, bom mìn còn lại trong lòng đất và ngoài xã hội là rất nhiều.

Tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh những năm qua cơ bản ổn định. Về kinh tế - xã hội, do tác động của dịch bệnh Covid-19 và suy thoái kinh tế thế giới, nên đã ảnh hưởng không nhỏ đến sự phát triển kinh tế của tỉnh. Tuy nhiên, được sự quan tâm của Chính phủ, các Bộ, ngành Trung ương cùng với sự nỗ lực của tỉnh đã duy trì kinh tế - xã hội phát triển ổn định với mức tăng trưởng khá, góp phần cải thiện đời sống, an sinh xã hội và ổn định an ninh – quốc phòng.

Mặt khác, hiện nay, tình trạng mua bán, vận chuyển trái phép VK, CCHT trên không gian mạng, dịch vụ bưu chính, phương tiện giao thông trở nên khá phổ biến; đối tượng tự chế tạo và sử dụng các loại súng tự chế ngày càng nhiều với tính chất liều lĩnh, manh động và nguy hiểm, gây khó khăn cho công tác quản lý, đấu tranh, ngăn chặn của các lực lượng chức năng. Với những đặc điểm, tình hình nêu trên đã tác động rất lớn đến công tác giữ gìn an ninh, trật tự trên địa bàn tỉnh, đặt ra các yêu cầu, nhiệm vụ hết sức nặng nề trong công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT của các lực lượng chức năng.

II. KẾT QUẢ TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Công tác triển khai

1.1. Ban hành các văn bản chỉ đạo triển khai, thực hiện

Căn cứ Quyết định số 1356/QĐ-TTg ngày 13/9/2017 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 3515/QĐ-BCA-C41 ngày 03/10/2017 của Bộ trưởng Bộ Công an quy định về việc ban hành Kế hoạch triển khai, thi hành Luật QLSD VK, VLN và CCHT. Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành các văn bản chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành và UBND 11 huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện nghiêm túc Luật QLSD VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành, cụ thể như: Kế hoạch số 671/KH-UBND ngày 15/11/2017 về triển khai, thi hành Luật QLSD VK, VLN, CCHT (trong đó giao Giám đốc Công an tỉnh có trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành và UBND 11 huyện, thị xã, thành phố việc triển khai thực hiện); Công văn số 103/UBND-NC ngày 14/02/2019 và Công văn số 347/UBND-NC ngày 07/4/2020 về tăng cường công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT; Công văn số 1289/UBND-NC ngày 04/11/2022 về việc tăng cường công tác quản lý, phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT và pháo.

1.2. Tổ chức hội nghị triển khai

Ngày 12/10/2018, Ủy ban nhân dân tỉnh đã tổ chức Hội nghị triển khai trực tiếp Luật QLSD VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành gắn với Tổng kết 06 năm thực hiện Pháp lệnh quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT ngày 30/6/2011 đến toàn thể CBCS và cán bộ CNVC của các Sở, Ban, Ngành trong tỉnh. Sau Hội nghị, Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành và Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố đã xây dựng kế hoạch cụ thể, chi tiết để tổ chức triển khai thực hiện Luật QLSD VK, VLN, CCHT trong phạm vi quản lý; đồng thời căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của từng đơn vị tổ chức kiểm tra, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT và có báo cáo kết quả về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Công an tỉnh) để tổng hợp, đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung, thay thế, bãi bỏ hoặc kiến nghị ban hành các văn bản quy phạm pháp luật mới phù hợp với Luật QLSD VK, VLN, CCHT.

1.3. Công tác phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể

Trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ được phân công tại Kế hoạch số 671/KH-UBND ngày 15/11/2017 của UBND tỉnh về triển khai, thi hành Luật QLSD VK, VLN, CCHT; UBND tỉnh đã giao Công an tỉnh cùng Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh chủ trì, phối hợp với Sở Công thương, Sở Tư pháp và đơn vị khác có liên quan xây dựng Kế hoạch phối hợp trong công tác triển khai, thực hiện Luật QLSD VK, VLN, CCHT đảm bảo được thực hiện thống nhất, đầy đủ, đồng bộ trên phạm vi toàn tỉnh; kiện toàn tổ chức bộ máy và tăng cường cán bộ làm công tác quản lý VK, VLN, CCHT; phân công lực lượng, trang thiết bị đáp ứng yêu cầu xây dựng cơ sở dữ liệu về vũ khí, vật liệu nổ công nghiệp, tiền chất thuốc nổ và công cụ hỗ trợ

thuộc phạm vi quản lý của Bộ Công an, Bộ Quốc phòng, Bộ Công Thương theo quy định.

2. Công tác quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT

2.1. Công tác tuyên truyền, phổ biến

Xác định công tác tuyên truyền là nội dung quan trọng trong tổ chức triển khai thực hiện Luật QLSD VK, VLN, CCHT nên UBND tỉnh đã chủ động chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành và Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố trong phạm vi nhiệm vụ, quyền hạn của mình phải có trách nhiệm phối hợp với nhau để tổ chức tuyên truyền, phổ biến Luật QLSD VK, VLN, CCHT và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan đến toàn thể quần chúng Nhân dân trong tỉnh.

Thời gian qua, UBND tỉnh đã tổ chức chỉ đạo Công an tỉnh phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình An Giang, Báo An Giang phát sóng 08 kỳ, đăng 08 số báo tuyên truyền, phổ biến nội dung Luật QLSD VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành; tổ chức in ấn, cấp phát cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh hơn 10.000 áp phích, 22.000 tờ rơi, 650 cuốn tài liệu, 460 cuốn cẩm nang sổ tay để tuyên truyền; tổ chức trên 12.000 cuộc tuyên truyền trên các phương tiện truyền thông đại chúng; tuyên truyền trực tiếp 1.236 cuộc với 43.042 lượt người tham gia; xây dựng 04 phóng sự, viết 15 tin, bài về VK, VLN, CCHT và pháo; dựng 04 video clip và 15 ảnh tuyên truyền về vận động người dân giao nộp VK, VLN, CCHT và pháo chuyển Cục C06 - Bộ Công an làm tư liệu; chỉ đạo các đơn vị chức năng thông qua việc cấp căn cước công dân lồng ghép nội dung tuyên truyền, vận động Nhân dân giao nộp VK, VLN, CCHT và pháo.

2.3. Công tác đăng ký, quản lý VK, VLN, CCHT và đào tạo, huấn luyện

- Tổng số VK, CCHT hiện đang quản lý trong toàn tỉnh là: 2.056 vũ khí quân dụng (Trong đó: Lực lượng vũ trang là 1.972 thiết bị; ngành ngoài là 84 thiết bị); 15.239 CCHT (Trong đó: Lực lượng vũ trang là 14.198 thiết bị; ngành ngoài là 1.041 thiết bị). Tất cả số vũ khí quân dụng, CCHT nói trên đều được cấp Giấy phép sử dụng theo đúng quy định của pháp luật.

- Qua rà soát, trong 05 năm qua Công an tỉnh đã cấp 69 giấy phép mua trang bị CCHT; 9.195 giấy phép sử dụng VK, CCHT; 39 giấy phép vận chuyển VK, VLNQD và CCHT; 91 giấy phép trang bị VKQD, 09 giấy xác nhận đăng ký động vật nghiệp vụ; 2.949 giấy xác nhận đăng ký VKTS, CCHT; 863 giấy phép vận chuyển VLNCN. Tổ chức 04 lớp huấn luyện và cấp 856 giấy chứng nhận sử dụng VK, CCHT; 324 chứng chỉ quản lý VK, CCHT.

2.4. Công tác thanh tra, kiểm tra định kỳ, đột xuất

Để đảm bảo hiệu lực thi hành và tính thống nhất trong quá trình triển khai thực hiện Luật QLSD VK, VLN, CCHT, UBND tỉnh đã chỉ đạo các ngành, các cấp có liên quan phối hợp chặt chẽ với lực lượng Công an tỉnh tập trung rà soát, thống kê số VK, VLN, CCHT được trang bị. Yêu cầu Công an tỉnh thu hồi số VL, VLN, CCHT đối với các trường hợp không được phép trang bị theo quy định mới của Luật

QLSD VK, VLN, CCHT; thường xuyên tổ chức kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các cơ quan, tổ chức được phép trang bị, sử dụng VK, VLN, CCHT nhằm phát hiện những tồn tại, thiếu sót, vướng mắc để có biện pháp chấn chỉnh, khắc phục và xử lý kịp thời. Qua công tác kiểm tra, nhìn chung các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp đều chấp hành tốt các quy định về QLSD VK, CCHT; đã phát hiện và xử lý theo quy định đối với 05 trường hợp làm mất CCHT và giấy phép sử dụng.

2.5. Công tác phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm, vi phạm về VK, VLN, CCHT

- Thời gian qua, UBND đã nghiêm túc triển khai và thực hiện có quả Luật Quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT; chỉ đạo lực lượng Công an phối hợp với các lực lượng khác trong đó có lực lượng Biên phòng, Hải quan, Quản lý thị trường phối hợp chặt chẽ với nhau trong công tác tuần tra, kiểm soát trên tuyến biên giới để chủ động phát hiện, đấu tranh ngăn chặn, xử lý kịp thời các hành vi mua bán, vận chuyển VK, VLN, CCHT trái phép qua biên giới.

Qua rà soát, tính từ ngày 01/07/2018 cho đến nay toàn tỉnh đã ghi nhận 62 vụ, liên quan 190 đối tượng vi phạm pháp luật về VK, CCHT. Cụ thể như sau: Sử dụng trái phép vũ khí quân dụng: 08 vụ, 38 đối tượng; Sử dụng trái phép CCHT để cưỡng đoạt tài sản: 01 vụ, 01 đối tượng; Sử dụng trái phép vũ khí chống người thi hành công vụ: 01 vụ, 03 đối tượng; Sử dụng trái phép vũ khí thô sơ, CCHT để gây thương tích, gây rối trật tự công cộng: 32 vụ, 127 đối tượng; Mua bán trái phép CCHT: 03 vụ, 03 đối tượng; Tàng trữ trái phép vũ khí thô sơ, CCHT: 11 vụ, 11 đối tượng; Tàng trữ, mua bán vũ khí quân dụng: 03 vụ, 04 đối tượng; Vận chuyển trái phép vũ khí thể thao, vũ khí quân dụng: 03 vụ, 03 đối tượng. Qua đó, các cơ quan chức năng đã khởi tố, truy tố, xét xử 24 vụ, 89 đối tượng; xử lý vi phạm hành chính 21 vụ, 25 đối tượng, thu 272 triệu đồng; các trường hợp còn lại đang điều tra, xác minh. Tang vật thu giữ gồm: 36 khẩu súng quân dụng; 15 khẩu súng có tính năng, tác dụng như vũ khí quân dụng; 32 CCHT; 56 cây dao tự chế; 07 mã tấu; 27 vũ khí thô sơ (trong đó có 03 vụ, 03 đối tượng vận chuyển trái phép vũ khí thể thao, vũ khí quân dụng do lực lượng Bộ đội biên phòng đánh bắt; đã xử phạt VPHC 02 vụ 02 đối tượng với số tiền 25 triệu đồng; khởi tố 01 vụ 01 đối tượng).

2.6. Kết quả vận động Nhân dân giao nộp VK, VLN, CCHT

Căn cứ Kế hoạch số 105/KH-BCA-C06 ngày 13/3/2020 của Bộ trưởng Bộ Công an về tổng kiểm tra và mở đợt cao điểm vận động toàn dân giao nộp VK, VLN, CCHT; UBND tỉnh đã chỉ đạo các Sở, Ban, Ngành và UBND huyện, thị xã, thành phố triển khai thực hiện quyết liệt, đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động; mở đợt cao điểm tổng kiểm tra, vận động thu hồi và đấu tranh với các hành vi vi phạm về VK, VLN, CCHT trên địa bàn toàn tỉnh.

Hiện nay, toàn tỉnh có 167/167 biển hiệu điểm tiếp nhận VK, VLN, CCHT và pháo được treo tại trụ sở Công an cấp huyện, cấp xã. Từ ngày 01/07/2018 đến ngày 31/01/2023, Công an toàn tỉnh đã tiếp nhận, thu gom được 81 khẩu súng quân dụng, 161 quả đạn, trái đạn các loại, 198 CCHT; 127 vũ khí tự chế, 1.678 vũ khí

thô sơ và trên 12.000 viên đạn các loại. Các đối tượng giao nộp thuộc nhóm bên ngoài xã hội, địa bàn chủ yếu ở nông thôn và những nơi trước đây là vùng chiến sự ở các huyện Tri Tôn, Tịnh Biên, Chợ Mới.

III. NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ VÀ BÀI HỌC KINH NGHIỆM

1. Nhận xét, đánh giá

1.1. Ưu điểm

- Qua 05 năm triển khai, thực hiện Luật QLSD VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành, UBND tỉnh đã chỉ đạo Thủ trưởng các Sở, Ban, Ngành và UBND cấp huyện triển khai thực hiện nghiêm túc, đạt kết quả cao, tạo sự chuyển biến rõ rệt trên cả 3 phương diện: Quản lý nhà nước, phòng chống tội phạm và phục vụ sự phát triển kinh tế xã hội của địa phương, thể hiện trên các mặt công tác đăng ký, quản lý, kiểm tra, rà soát, vận động thu hồi, phòng ngừa, đấu tranh chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật.

Kết quả đó thể hiện quyết tâm, quyết liệt và sự tăng cường chỉ đạo, lãnh đạo về công tác đăng ký quản lý VK, VLN, CCHT của cấp uỷ Đảng, chính quyền các cấp; sự phối hợp chỉ đạo tổ chức thực hiện thống nhất của các ngành chức năng, đã phát huy sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, góp phần quan trọng vào công tác đảm bảo an ninh, trật tự trên địa bàn. Các đơn vị, địa phương triển khai, thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả như: Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh, Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng, Sở Công Thương, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn (Chi cục Kiểm lâm), UBND thành phố Long Xuyên, thị xã Tân Châu và huyện Thoại Sơn.

1.2. Khó khăn, vướng mắc; tồn tại, hạn chế

- Tình trạng mua bán, vận chuyển trái phép VK, VLN, CCHT được rao bán, phổ biến trên các trang mạng xã hội nhưng chưa có hình thức ngăn chặn, tháo gỡ; các đối tượng sử dụng các tài khoản mạng xã hội, địa chỉ cư trú không có thật, sử dụng sim rác để giao dịch và giao hàng thông qua các dịch vụ chuyển phát nhanh, bưu chính công ích nên việc phát hiện, xác minh, điều tra, xử lý rất nhiều khó khăn.

- Các đối tượng vi phạm pháp luật liên quan đến VK, VLN, CCHT đa số là thanh, thiếu niên nhỏ tuổi; các vụ việc xảy ra chủ yếu do phát sinh mâu thuẫn bất ngờ, bộc phát trong sinh hoạt, đời sống hàng ngày nên công tác phòng ngừa, phát hiện ngăn chặn còn hạn chế.

- Công tác tuyên truyền, phổ biến nội dung của Luật QLSD VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành chưa được thường xuyên, liên tục, chủ yếu thực hiện trong đợt cao điểm, dịp Lễ, Tết.

- Công tác phối hợp, trao đổi thông tin phục vụ phòng ngừa, đấu tranh với tội phạm và vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT giữa các cơ quan chức năng chưa thường xuyên nên kết quả công tác phối hợp còn hạn chế.

1.3. Nguyên nhân

- Việc mua, bán, vận chuyển CCHT, vũ khí thô sơ qua mạng internet và các trang mạng xã hội, dịch vụ chuyển phát nhanh rất thuận lợi, thủ tục đơn giản, dễ dàng nhanh chóng, trong khi lực lượng trực tiếp đấu tranh còn thiếu, chủ yếu kiêm nhiệm.

- Vẫn còn một bộ phận người dân ý thức chấp hành các quy định của pháp luật về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT còn hạn chế, có biểu hiện hoạt động băng nhóm để sử dụng trái phép vũ khí thô sơ.

- Trong quá trình triển khai thực hiện Luật QLSD VK, VLN, CCHT, một số đơn vị, địa phương chưa tập trung chỉ đạo quyết liệt, chủ yếu giao cho lực lượng Công an đảm nhiệm; một số cơ quan, đơn vị coi công việc tuyên truyền phổ biến pháp luật về quản lý, sử dụng và vận động, thu hồi VK, VLN, CCHT là của cơ quan Công an.

2. Một số bài học kinh nghiệm

- Công tác chỉ đạo, kiểm tra, đôn đốc phải được thực hiện quyết liệt từ tỉnh tới cơ sở, từ đó tạo sự chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức, vai trò trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong triển khai, thi hành Luật QLSD VK, VLN, CCHT; qua đó góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về VK, VLN, CCHT, phòng, chống tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực này.

- Công tác tuyên truyền phải được thực hiện thường xuyên, tạo được sự đồng thuận trong Nhân dân; công tác đăng ký, quản lý VK, VLN, CCHT của cơ quan chức năng chặt chẽ đúng quy định; công tác tổ chức thanh tra, kiểm tra định kỳ của lực lượng chức năng đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức được phép trang bị, sử dụng VK, VLN, CCHT thực hiện nghiêm túc theo quy định của pháp luật.

- Các Sở, Ngành chức năng có liên quan phải có sự phối hợp chặt chẽ trong chuyển giao thông tin, tài liệu về đối tượng, địa bàn để áp dụng các biện pháp nghiệp vụ đấu tranh, bắt giữ đối tượng vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT; nhanh chóng xác lập án điểm để điều tra, truy tố, xét xử nhằm răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

IV. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

1. Tại điểm a khoản 2 Điều 15 Nghị định số 79/2018/NĐ-CP ngày 16/5/2018 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật QLSD VK, VLN, CCHT quy định: *“Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ Công an có thẩm quyền cấp, cấp đổi, cấp lại giấy chứng nhận sử dụng, chứng chỉ quản lý vũ khí, vật liệu nổ quân dụng, công cụ hỗ trợ cho cá nhân thuộc cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp của bộ, ngành ở trung ương và doanh nghiệp do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện về an ninh, trật tự”*. Do đó, đề xuất Bộ Công an giao thẩm quyền này cho Phòng Cảnh sát QLHC về TTXH Công an các địa phương thực hiện nhằm tạo điều kiện thuận lợi, giảm thời gian, giảm chi phí đi lại cho các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp (như Cục Hải quan, Cục Quản lý thị trường và Chi nhánh các Ngân hàng,...).

2. Tại điểm b khoản 4 Điều 9 của Nghị định 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định chi tiết hướng dẫn một số điều của Luật QLSD VK, VLN, CCHT về vật liệu nổ công nghiệp và tiền chất thuốc nổ quy định thời gian huấn luyện định kỳ kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp là 02 năm một lần. Do đó kiến nghị Bộ Công Thương xem xét, sửa đổi quy định về tăng thời hạn huấn luyện định kỳ kỹ thuật an toàn vật liệu nổ công nghiệp cho các đối tượng có liên quan lên 05 năm một lần (tương tự như thời hạn của Giấy chứng nhận huấn luyện phòng cháy chữa cháy) nhằm giảm chi phí và thời gian tuân thủ pháp luật cho doanh nghiệp.

3. Tại điểm e khoản 4 Điều 16 của Nghị định 71/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ quy định “*tổ chức sử dụng vật liệu nổ công nghiệp phải xây dựng kế hoạch ứng cứu khẩn cấp; phương án chữa cháy và cứu nạn cứu hộ; phương án bảo đảm an ninh, trật tự và kế hoạch hoặc biện pháp phòng ngừa, ứng phó sự cố hóa chất theo quy định*”. Việc phải xây dựng các kế hoạch, phương án như trên có các nội dung gần như tương đồng và làm phát sinh thêm thủ tục cho doanh nghiệp. Do đó, kiến nghị Bộ Công Thương xem xét lồng ghép các nội dung hoặc sửa đổi các quy định để hỗ trợ cho doanh nghiệp tuân thủ các quy định.

V. PHƯƠNG HƯỚNG THỜI GIAN TỚI

Để tiếp tục thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Luật QLSD VK, VLN, CCHT và các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan, thời gian tới UBND tỉnh tập trung thực hiện tốt một số nhiệm vụ, công tác trọng tâm sau:

1. Chỉ đạo các cấp, các ngành tăng cường tổ chức tuyên truyền, phổ biến các quy định của pháp luật về quản lý VK, VLN, CCHT và các văn bản hướng dẫn thi hành để nâng cao nhận thức, trách nhiệm của các cấp, các ngành và quần chúng Nhân dân trong việc thực hiện công tác này, coi đây là nhiệm vụ công tác thường xuyên, trọng tâm để đưa công tác quản lý, sử dụng, VK, VLN, CCHT đi vào nề nếp.

2. Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả công tác đăng ký, quản lý VK, VLN, CCHT, thường xuyên tổ chức kiểm tra đối với các cơ quan, tổ chức, đơn vị được trang bị, quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT để kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những hành vi vi phạm, không để tình trạng mất, thất lạc; thực hiện tốt công tác tiếp nhận, thu gom, phân loại, bảo quản, thanh lý, tiêu hủy VK, VLN, CCHT theo quy định.

3. Làm tốt công tác phòng ngừa, đấu tranh với các hành vi vi phạm về VK, VLN, CCHT, trong đó tập trung triển khai đồng bộ các biện pháp nghiệp vụ, công tác nghiệp vụ cơ bản, công tác phối hợp với các lực lượng chức năng như: Quân sự, Biên phòng, Hải quan, Quản lý thị trường... tổ chức tuần tra, kiểm soát, nắm chắc tình hình, thu thập thông tin, kịp thời phát hiện, bắt giữ và xử lý nghiêm các đối tượng có hành vi sản xuất, mua bán, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng trái phép VK, VLN, CCHT. Khẩn trương phối hợp với Viện Kiểm sát nhân dân, Tòa án nhân dân

cùng cấp điều tra, truy tố các vụ án điển hình, tổ chức xét xử lưu động để răn đe, giáo dục chung.

4. Thủ trưởng các đơn vị, địa phương báo cáo các mô hình, phương pháp vận động, cách làm hay, gương người tốt việc tốt, những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện công tác này để nhân rộng điển hình; đồng thời có hình thức xử lý nghiêm đối với những tập thể, cá nhân cố ý hoặc bao che các hành vi vi phạm về VK, VLN, CCHT.

5. Chủ tịch UBND các huyện, thị xã, thành phố thực hiện tốt chức năng quản lý Nhà nước về VK, VLN, CCHT trên phạm vi địa bàn quản lý; đẩy mạnh phong trào toàn dân tham gia bảo vệ an ninh Tổ quốc, tích cực vận động Nhân dân tự giác giao nộp, đấu tranh với tội phạm, vi phạm pháp luật về VK, VLN, CCHT tại địa phương.

Trên đây là báo cáo tổng kết 05 năm triển khai, thi hành Luật số 14/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội Khoá XIV về quản lý, sử dụng VK, VLN, CCHT của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- Bộ Công an;
- TT, Tỉnh uỷ, TT. HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở, ban, ngành, đoàn thể cấp tỉnh;
- UBND huyện, thị xã, thành phố;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Phòng NC, TH;
- Lưu: HCTC, PC06-CAT.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Bình